

THÔNG BÁO
Tuyển sinh trình độ Thạc sĩ năm 2024 đợt 1

Căn cứ Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Trường Đại học Nguyễn Tất Thành thông báo tuyển sinh trình độ Thạc sĩ năm 2024 đợt 1 như sau:

I. Chỉ tiêu và hình thức tuyển sinh

TT	Ngành tuyển sinh	Mã số	Chỉ tiêu năm 2024 (dự kiến)	Định hướng đào tạo	Hình thức tuyển sinh
1	Luật kinh tế	8380107	60	Nghiên cứu	1/ Xét tuyển Nguyên tắc xét tuyển được dựa vào điểm trung bình tích lũy của bậc đại học từ cao xuống đến khi hết chỉ tiêu theo thang điểm hệ 10 hoặc tương đương. 2/ Xét tuyển kết hợp kết hợp thi tuyển Đối với trường hợp phải đánh giá năng lực tiếng Anh
2	Công nghệ thông tin	8480201	35	Ứng dụng	
3	Du lịch	8810101	50	Ứng dụng	
4	Quản trị kinh doanh	8340101	80	Ứng dụng	
5	Tài chính ngân hàng	8340201	45	Ứng dụng	
6	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	8720210	60	Ứng dụng	
7	Ngôn ngữ Anh	8220201	25	Ứng dụng	
8	Kiến trúc	8580101	25	Ứng dụng	
9	Công nghệ sinh học	8420201	25	Theo 2 định hướng: Nghiên cứu; Ứng dụng	
10	Công nghệ thực phẩm	8540101	15	Ứng dụng	
11	Kỹ thuật xây dựng	8580201	25	Ứng dụng	
12	Chuyên ngành Quản lý An toàn Giao thông Đường bộ (thuộc ngành Kỹ thuật Xây dựng)	8580201		Ứng dụng	
13	Điều dưỡng (Dự kiến)	8720301		Nghiên cứu	

II. Hình thức và thời gian đào tạo

- Hình thức đào tạo: Chính quy
- Thời gian đào tạo: 18 – 24 tháng
- Hình thức học: học trực tiếp kết hợp trực tuyến các buổi tối trong tuần và cả ngày thứ bảy, chủ nhật
- Địa điểm học: Tại trường Đại học Nguyễn Tất Thành

III. Đối tượng xét tuyển

1. Về văn bằng tốt nghiệp:

- Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu;
- Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành.

2. Về trình độ ngoại ngữ:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện hơn 50% chương trình học bằng ngôn ngữ nước ngoài.
- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường Đại học Nguyễn Tất Thành cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác theo phụ lục đính kèm, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.
- Riêng với ngành **Ngôn ngữ Anh** một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác theo phụ lục Thông tư 23/2021 của Bộ GD&ĐT, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

- Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của trường đã học (nếu có).

Lưu ý: Trong trường hợp thí sinh không đáp ứng được yêu cầu năng lực ngoại ngữ trên thì sẽ phải tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo quy định được tổ chức tại Trường;

3. Về kinh nghiệm và công tác chuyên môn:

- Những người có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp thì được dự tuyển ngay.
- Những người thuộc diện phải học bổ sung kiến thức thì được dự tuyển sau khi đã học bổ sung kiến thức. Danh mục các môn học bổ sung kiến thức được thực hiện theo Quyết định số 1737/QĐ-NTT ngày 09/11/2022 và Quyết định số 67/QĐ-SĐH ngày 18/05/2023

4. Về đối tượng ưu tiên tuyển sinh:

Đối tượng ưu tiên gồm: con thương binh, con bệnh binh, con liệt sĩ, người bị khuyết tật nặng, công dân Việt Nam là dân tộc thiểu số và các đối tượng khác được ưu tiên xét tuyển.

5. Về chính sách miễn giảm học phí

Học viên trúng tuyển thạc sĩ nếu thuộc đối tượng miễn giảm học phí theo chính sách của Nhà trường sẽ nộp hồ sơ miễn giảm học phí trong vòng 14 ngày kể từ khi có quyết định trúng tuyển. Sau thời gian này Nhà trường sẽ không giải quyết các trường hợp nộp hồ sơ miễn giảm học phí trễ hạn.

IV. Hồ sơ đăng kí dự tuyển: Nhận hồ sơ từ nay đến 15/04/2024

1. Đơn xin dự tuyển (theo mẫu);
2. Lý lịch khoa học (theo mẫu có xác nhận của địa phương hoặc cơ quan);
3. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm đại học;
4. Bản sao công chứng văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp (nếu có);
5. Bản sao công chứng CMND/CCCD/Passport;

6. Hồ sơ xác nhận ưu tiên (nếu có);
7. Công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực dự tuyển (01 bản sao nếu có);
8. Giấy xác nhận của Cục Quản lý chất lượng đối với bằng đại học nước ngoài;
9. Giấy xin miễn giảm môn học (nếu xin miễn môn học bổ sung kiến thức);
10. 02 tấm ảnh 3x4 mới nhất.

Link tải mẫu đơn đăng kí và lý lịch khoa học tại: saudaihoc.ntt.edu.vn

V. Kế hoạch tuyển sinh

Nội dung	Mốc thời gian
Thời gian nhận hồ sơ	Từ nay đến 15/04/2024
Tổ chức đánh giá tiếng anh (dự kiến)	05/05/2024
Thời gian công bố kết quả xét tuyển (dự kiến)	10/05/2024
Thời gian làm thủ tục nhập học (dự kiến)	15/05/2024 – 31/05/2024
Thời gian học chính thức (dự kiến)	10/06/2024

VI. Địa điểm nộp hồ sơ và các khoản phí

1. **Thời gian:** Từ 7g30 đến 18h00 (từ thứ Hai đến thứ Sáu)

2. **Địa điểm:** Viện Đào tạo Sau đại học

Địa chỉ: Số 300A Nguyễn Tất Thành, P.13, Q.4, TP.Hồ Chí Minh.

Hotline/Zalo: 0888.298.300 - Điện thoại: 1900 2039 (Ext: 379)

Email: saudaihoc@ntt.edu.vn; Website: saudaihoc.ntt.edu.vn

Fanpage: www.facebook.com/saudaihoc.ntt.edu.vn

3. **Thông tin chuyển khoản**

TRƯỜNG ĐH NGUYỄN TẤT THÀNH

1/ Ngân hàng Agribank Sài Gòn - Số tài khoản: 1600201064997

2/ Ngân hàng Vietinbank – Chi nhánh 2, TPHCM - Số tài khoản: 123000057247

3/ Ngân hàng Vietcombank – Số tài khoản: 0071000722578

Nội dung ghi như sau: “Họ tên – Nộp lệ phí xét tuyển Thạc sĩ”

Sau khi chuyển khoản thí sinh chụp lại nội dung và gửi qua số zalo 0888 298 300

4. Mức học phí, lệ phí hồ sơ, dự thi và ôn tập:

STT	Tên ngành	LP tuyển sinh đầu vào	LP học bổ sung kiến thức (nếu có)	HP toàn khóa
1	Công nghệ thông tin	2.000.000 đ/ hồ sơ	1.000.000 đ/ môn	65.000.000 đ
2	Kỹ thuật xây dựng			65.000.000 đ
3	Chuyên ngành Quản lý An toàn Giao thông Đường bộ (thuộc ngành Kỹ thuật Xây dựng)			70.000.000 đ
4	Công nghệ sinh học			70.000.000 đ
5	Công nghệ thực phẩm			70.000.000 đ
6	Luật kinh tế			75.000.000 đ
7	Du lịch			75.000.000 đ
8	Quản trị kinh doanh			75.000.000 đ
9	Tài chính ngân hàng			75.000.000 đ
10	Ngôn ngữ Anh			75.000.000 đ
11	Kiến trúc			80.000.000 đ
12	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất			120.000.000 đ

Nơi nhận:

- Thông báo thí sinh;
- Các phòng ban, khoa;
- Lưu: VT, SDH.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Ái Cẩm

Phụ lục: Các chứng chỉ ngoại ngữ

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30-45	46-93
		TOEFL ITP	450-499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест русскому языку	ТРКИ-1	ТРКИ-2